TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 18** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2026/HS-ST
Ngày: 17-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 18, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Thành Tâm;

Bà Bồ Thị Ánh Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 18, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Thế Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 18, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý 70/2026/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2026/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Mai Thị Thùy V, sinh năm: 2004 tại tỉnh Lâm Đồng; đăng ký thường trú: Thôn C, xã C, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Thanh S, sinh năm: 1985 và bà Lê Thị H, sinh năm: 1985; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/11/2025 tại Trại tạm giam số 2, Công an Thành phố H cho đến nay – bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Huỳnh Thị Kim H1, sinh năm: 2003; đăng ký thường trú: Ấp T, xã A, tỉnh Gia Lai – vắng mặt, có đơn đề nghị vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Lưu Thị M, sinh năm: 1984; đăng ký thường trú: Khu phố B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt, có đơn đề nghị vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Thị Kim H1 và Trương Thị Tú A, sinh năm: 2004, nơi thường trú: Ấp T, xã N, thành phố Cần Thơ là bạn bè. H1 và Anh thuê phòng trọ số 3A, nhà

trọ Vì Bạn X thuộc khu phố A, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh từ tháng 7/2025 đến nay. Từ ngày 02/10/2025, Trương Thị Tú A có dẫn bạn là Mai Thị Thùy V về phòng trọ chơi, giới thiệu với H1 là bạn của Tú A và xin cho V được chuyển đến sinh sống chung tại phòng trọ số C thì H1 đồng ý.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06/10/2025, khi H1, Tú A và V đang ở tại phòng trọ số 3A, thì V hỏi mượn xe mô tô biển số 77AE-060.03, nhãn hiệu Honda Vision, màu sơn xám của H1 đi uống cà phê với bạn, H1 đồng ý và đưa chìa khoá xe cho V mượn. Sau khi đi gặp bạn về, V dừng xe đổ xăng dọc đường (không nhớ địa chỉ) thì thấy bên trong cốp xe có Giấy chứng nhận đăng ký xe (bản photocopy) biển số 77AE-060.03 và căn cước công dân (bản photocopy) cùng mang tên Huỳnh Thị Kim H1 nên V nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của H1 đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và chơi game. V biết xe 77AE-060.03 do H1 đứng tên sở hữu nên không bán được, V nảy sinh ý định đem xe 77AE-060.03 đi cầm cố để lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, V lấy giấy chứng nhận đăng ký xe và căn cước công dân của H1 bỏ vào trong ốp lưng điện thoại di động của V rồi điều khiển xe chạy đến khu chung cư H thuộc khu phố A, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh thì thấy tiệm cầm đồ Anh P, V đi vào và gặp bà Lưu Thị M (là người quản lý tiệm cầm đồ) đề nghị cầm xe với giá 10.000.000 đồng, bà M đồng ý. Khi bà M kiểm tra thông tin không trùng với Giấy đăng ký xe thì V nói với bà M là chị gái V tên H1 đứng tên mua xe trả góp cho V nên bà M đồng ý và lập hợp đồng cầm đồ, sau đó bà M chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng H2 số tài khoản 159704070138786 của V, rồi V đi bộ về. Trên đường về, V ghé quán nước (không nhớ rõ tên) đối diện tiệm cầm đồ và dùng tiền có được do cầm cố xe để nạp vào tài khoản game của V. V ngồi tại quán nước chơi trò chơi "nổ hủ" đến khi hết số tiền 10.000.000 đồng. Khoảng 30 phút sau, V đi bộ quay lại cửa hiệu cầm đồ Anh P gặp bà M đề nghị cầm thêm số tiền 1.000.000 đồng. Bà M đồng ý và chuyển khoản vào tài khoản số 159704070138786 của V. V tiếp tục nạp 1.000.000 đồng vào tài khoản game để chơi trò chơi "nổ hủ" cho đến hết số tiền này. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày 06/10/2025, Tú A liên lạc qua ứng dụng Zalo với V, Tú A kêu V trả xe cho H1 để Tú A lấy vật dụng cá nhân bỏ trong cốp xe thì V nhắn tin trả lời là đang ở B, Thành phố Hồ Chí Minh có việc gấp chưa về được. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 07/10/2025, V quay lại tiệm cầm đồ Anh P và đề nghị cầm thêm 3.000.000 đồng thì được bà M đồng ý. Tổng số tiền ba lần V cầm cố xe là 14.000.000 đồng, V đã sử dụng vào mục đích chơi game và tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi cho V mượn xe và liên lạc yêu cầu V trả xe không được, Huỳnh Thị Kim H1 biết đã bị V chiếm đoạt xe nên đến công an phường H, Thành phố Hồ Chí Minh trình báo vào lúc 14 giờ ngày 08/10/2025. Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an phường H đã xác minh làm việc với Mai Thị Thùy V. Qua làm việc Mai Thị Thùy V đã khai nhận hành vi chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 77AE-060.03 của bà H1.

Quá trình điều tra, xác minh, bà Lưu Thị M đã tự nguyện giao nộp xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu sơn xám, biển số 77AE-060.03 cho Cơ quan Công an để phục vụ điều tra.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s màu vàng của Mai Thị Thùy V.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 06/KL-HĐĐGTS ngày 23/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản phường H, Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xám đen, số khung: RLHJK0355RY034214, số máy: JK03E3343941, biển số: 77AE-060.03, mua mới vào tháng 3/2024, đã qua sử dụng, trị giá: 21.666.667 đồng.

Ngày 11/02/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng số D703: Giao trả xe mô tô biển số 77AE-060.03 cho bị hại Huỳnh Thị Kim H1. Bị hại H1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với hành vi của Lưu Thị M nhận cầm cổ xe mô tô, biển số: 77AE-060.03 của Mai Thị Thùy V nhưng không biết tài sản do V chiếm đoạt của người khác mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm đối với Lưu Thị M về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bà Lưu Thị M không yêu cầu Mai Thị Thùy V bồi thường số tiền 14.000.000 đồng cầm cố xe.

Quá trình điều tra, Mai Thị Thùy V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của Mai Thị Thùy V phù hợp với tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 147/CT-VKS ngày 13/3/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Mai Thị Thùy V về tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản như nội dung Cáo trạng nêu trên và không có ý kiến gì khác.

Tại phần tranh luận:

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh trình bày luận tội:

+ Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 18, Thành phố Hồ Chí Minh tại Cáo trạng số 147/CT-VKS ngày 13/3/2026;

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025): Xử phạt bị cáo Mai Thị Thùy V từ 07 đến 09 tháng tù về tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

+ Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

+ Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Mai Thị Thùy V phải nộp 14.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính để nộp vào ngân sách Nhà nước.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị tuyên trả 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng cho Mai Thị Thùy V.

- Bị cáo không tự bào chữa, không phát biểu ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo Mai Thị Thùy V: Bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật hình sự nên đồng ý với quyết định truy tố của Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Mai Thị Thùy V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 06/10/2025, Mai Thị Thùy V mượn xe mô tô biển số 77E-060.03, trị giá 21.666.667 đồng của bà Huỳnh Thị Kim H1 để đi uống nước với bạn, sau đó V nảy sinh ý định chiếm đoạt nên đã đem xe đi cầm cố tại tiệm cầm đồ Anh P với số tiền 14.000.000 đồng để chơi game và tiêu xài cá nhân hết.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

Cáo trạng số 147/CT-VKS ngày 13/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương.

Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đủ điều kiện nuôi sống bản thân từ nguồn thu nhập hợp pháp nhưng vì tham lam, lười lao động nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để có tiền sử dụng cho mục đích cá nhân. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, biết rõ hành vi xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác là vi phạm

pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Do đó đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục.

[3.2] Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo luật định là: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh về tội danh, điều luật, tình tiết giảm nhẹ, đề nghị mức hình phạt là phù hợp, đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 11/02/2026, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ra quyết định xử lý vật chứng, giao trả cho bà H1 xe mô tô biển số 77AE-060.03, bà H1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Lưu Thị M không yêu cầu bị cáo bồi thường 14.000.000 đồng cầm cố xe mô tô biển số 77AE-060.03 nên không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s màu vàng của Mai Thị Thùy V: Đây là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên tuyên trả lại cho bị cáo.

[7] Biện pháp tư pháp: Số tiền 14.000.000 đồng do bị cáo V cầm cố xe cho bà Lưu Thị M mà có. Bà M không yêu cầu bị cáo chịu trách nhiệm bồi thường số tiền này. Đây là số tiền bị cáo thu lợi bất chính nên cần buộc bị cáo nộp lại để tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với hành vi của Lưu Thị M: Tại thời điểm nhận cầm cố xe mô tô biển số 77AE-060.03, bà M không biết tài sản do V chiếm đoạt mà có nên cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lưu Thị M là phù hợp.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 329, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025), xử phạt bị cáo Mai Thị Thùy V 07 (bảy) tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày 14/11/2025.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên trả cho bị cáo Mai Thị Thùy V 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6S màu vàng (máy bị trầy xước, không kiểm tra được Model, số I, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được).

(Vật chứng đã được giao cho Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/3/2026).

4. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025):

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước khoản tiền bị cáo Mai Thị Thùy V thu lợi bất chính là 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng).

5. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Mai Thị Thùy V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND Tp Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Tp Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 18, Tp Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Tp Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Xuân